

QUY TRÌNH GIAO DỊCH
NHẬP HÀNG, BÁN HÀNG, THANH TOÁN, PHÁT HÀNH HÓA ĐƠN GTGT
VÀ XUẤT KHO, VẬN CHUYỂN THIẾT BỊ Y TẾ, VẬT TƯ TIÊU HAO, HÀNG TIÊU DÙNG

I. LƯU ĐỒ QUY TRÌNH

Bước	Nội dung thực hiện	Trách nhiệm thực hiện
Bước 1	Nhập hàng TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng	Phòng kế hoạch và nhập hàng
Bước 2	Bán hàng, tạo hóa đơn GTGT	Phòng giao dịch
Bước 3	Thanh toán, phát hành hóa đơn GTGT điện tử	Phòng kế toán
Bước 4	Xuất kho và vận chuyển TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng	Phòng kho vận
Bước 5	Theo dõi công nợ TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng	Phòng kế toán

II. NỘI DUNG QUY TRÌNH

Bước 1: Nhập TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng:

Trách nhiệm thực hiện: Phòng kế hoạch và xuất nhập

1. Khai báo thông tin nhà cung cấp đủ điều kiện kinh doanh TBYT, VTTH

1.1. Đối với nhà cung cấp nước ngoài

- Tên nhà cung cấp
- Địa chỉ
- Người đại diện hợp pháp
- Giấy chứng nhận cơ sở sản xuất/cơ sở chủ sở hữu (CPT). Nếu là cơ sở trung gian thì cần giấy ủy quyền của cơ sở sản xuất.
- Tài khoản giao dịch

1.2. Đối với nhà cung cấp trong nước

- Tên nhà cung cấp
- Địa chỉ
- Giấy đăng ký kinh doanh
- Mã số thuế
- Tài khoản giao dịch
- Người đại diện hợp pháp
- Giấy phép đủ điều kiện kinh doanh TBYT, VTTH

1.3. Nhập liệu thông tin đủ điều kiện kinh doanh TBYT, VTTH của nhà cung cấp nước ngoài và trong nước

Biểu mẫu 01

BIỂU MẪU THÔNG TIN NHẬP LIỆU ĐỦ ĐIỀU KIỆN KINH DOANH CỦA NHÀ CUNG CẤP

STT	Tên nhà cung cấp	Địa chỉ	Giấy ĐKKD/Giấy CN cơ sở sản xuất, chủ sở hữu	Người đại diện hợp pháp	Mã số thuế	Tài khoản giao dịch	Giấy phép đủ ĐKKD	Mã định danh nhà cung cấp
1	2	3	4	5	6	7	8	9

2. Khai báo thông tin hợp đồng của nhà cung cấp

2.1 Khai báo thông tin hợp đồng của nhà cung cấp

- Số hợp đồng
- Ngày ký hợp đồng
- Loại TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng mua bán

2.1. Nhập liệu thông tin hợp đồng của nhà cung cấp

Biểu mẫu 01

BIỂU MẪU NHẬP LIỆU THÔNG TIN HỢP ĐỒNG CỦA NHÀ CUNG CẤP

STT	Thông tin nhà cung cấp					Số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Loại hàng hóa mua bán
	Mã định danh nhà cung cấp	Tên nhà cung cấp	Địa chỉ	Mã số thuế	Tài khoản giao dịch			
1	2	3	4	5	6	7	8	9

3. Khai báo thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)

3.1 Khai báo thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)

- Tên hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)
- Nước sản xuất/cơ sở sản xuất
- Quy cách đóng gói
- Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng
- Đơn vị tính và đơn vị tính nhỏ nhất
- Tài khoản hạch toán

3.2 Nhập liệu thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)

Biểu mẫu 01

BIỂU MẪU THÔNG TIN NHẬP LIỆU HÀNG HÓA

STT	Thông tin hợp đồng			Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Đơn vị tính nhỏ nhất	Tài khoản hạch toán
	Ngày ký	Số HĐ	Nhà sản xuất/ nhà cung cấp	Tên hàng hóa	Quy cách đóng gói	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11
1										

4. Lập Đơn đặt hàng

- Kiểm tra kế hoạch mua hàng, lịch đặt hàng theo kế hoạch đặt hàng tháng, quý, 06 tháng, năm đã được Ban lãnh đạo phê duyệt
- Liên hệ nhà cung cấp, xác nhận danh mục TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng cần nhập và các thông tin chi tiết đi kèm như: Tên TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng, nước sản xuất/cơ sở sản xuất, quy cách đóng gói, Thời gian bảo hành/hạn sử dụng, đơn vị tính, đơn vị tính nhỏ nhất, số lượng nhập hàng thực theo **Biểu mẫu 01**, sau đó tổng hợp thông tin theo **biểu mẫu 02/Biểu mẫu 03**.

4.1 Thẩm định các hồ sơ tài liệu của nhà cung cấp

- Kiểm tra hồ sơ, tài liệu của nhà cung cấp, nhà sản xuất có thay đổi, bổ sung gì không?
- Kiểm tra, đánh giá chi tiết số liệu các chương trình khuyến mãi, chính sách bán hàng, của nhà cung cấp, nhà sản xuất
- Kiểm tra và đối chiếu công nợ với nhà cung cấp.
- Kiểm soát các chứng từ giảm giá bán/chiết khấu của nhà cung cấp, nhà sản xuất đối với hàng hóa nhập khẩu, hàng hóa nhập trong nước.

4.2. Hướng dẫn thông tin khai báo trên Đơn đặt hàng

- Thông tin hợp đồng: Nhân viên kế hoạch thực hiện khai báo số hợp đồng, các thông tin khác sẽ tự hiển thị theo các nội dung sau: Tên nhà cung cấp; Ngày ký hợp đồng.
- Mã vận đơn (đối với hàng hóa nhập khẩu)
- Kê khai giá CIF (đối với hàng hóa nhập khẩu)
- Thông tin hàng hóa: Người nhập chỉ cần khai báo mã định danh hoặc tên hàng hóa, các thông tin khác sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau: Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất; Quy cách đóng gói; Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng; Đơn vị tính; Tài khoản hạch toán (*tài khoản hạch toán không hiện thông tin trên Đơn đặt hàng, chỉ hiện thông tin trong bảng nhập liệu để phục vụ hạch toán kế toán*).
- Đơn hàng nhập số
- Đơn giá mua
- Chiết khấu (nếu có)
- Thuế suất
- Tổng tiền phải thanh toán
- Số lượng nhập
- Số lượng xuất
- Số lượng tồn
- Đã thanh toán (ngày thanh toán)
- Chưa thanh toán (ngày thanh toán dự kiến được quy định trong Đơn đặt hàng)

BIỂU MẪU NHẬP LIỆU THÔNG TIN ĐƠN ĐẶT HÀNG

STT	Tình trạng hợp đồng			Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				ĐVT	Tài khoản hạch toán	Mã vận đơn (đối với hàng hóa nhập khẩu)	Giá CIF (đối với hàng hóa nhập khẩu)	Giá bán buôn kê khai BYT	Đơn hàng nhập số	Số lượng nhập trong kỳ	Số lượng xuất trong kỳ	Số lượng tồn đầu kỳ	Đã thanh toán (ngày thanh toán)	Chưa thanh toán (dự kiến ngày thanh toán)
	Ngày ký	Số	Nhà sản xuất/ nhà cung cấp	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19
1																		
2																		
3																		
4																		

**CÔNG TY TNHH - TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC
PHẨM VIMEDIMEX**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

MẪU ĐƠN ĐẶT HÀNG ĐỐI VỚI CƠ SỞ SẢN XUẤT/CƠ SỞ CUNG CẤP

(Đính kèm Hợp đồng số ngày tháng năm giữa Công ty TNHH - Trung tâm phân phối Dược phẩm Vimedimex với Công ty.....)

Mã đơn đặt hàng: **NHY/NHH/NHD.....**

Kính gửi: Công ty

Căn cứ kế hoạch bán hàng trong thời gian tới, Công ty TNHH - Trung tâm phân phối Dược phẩm Vimedimex kính gửi Quý Công ty Đơn đặt hàng, cụ thể như sau:

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (chưa bao gồm VAT)	Chiết khấu	Thành tiền sau chiết khấu	Tỷ lệ VAT (%)	Tổng tiền phải thanh toán
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/ Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1											

Hình thức thanh toán: ...

Thời gian giao hàng: ...

Địa điểm giao hàng: ...

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY.....

GIÁM ĐỐC

**CÔNG TY TNHH – TRUNG TÂM PHÂN PHỐI
DƯỢC PHẨM VIMEDIMEX**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

MẪU ĐƠN ĐẶT HÀNG CỦA 63 TTPP VỚI TỔNG KHO HÀ NỘI/TP HCM

(Đính kèm Hợp đồng số..... ngày tháng năm giữa Công ty TNHH một thành viên – Trung tâm phân phối dược phẩm Vimedimex với Công ty.....)

Mã đơn đặt hàng: **TKY/ TKH/TKD.....**

Kính gửi: Công ty

Căn cứ kế hoạch bán hàng trong thời gian tới, Công ty TNHH – Trung tâm phân phối Dược phẩm Vimedimex kính gửi Quý Công ty Đơn đặt hàng, cụ thể như sau:

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (chưa bao gồm VAT)	Chiết khấu	Thành tiền sau chiết khấu	Tỷ lệ VAT (%)	Tổng tiền phải thanh toán
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/ Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1											

Hình thức thanh toán: ...

Thời gian giao hàng: ...

Địa điểm giao hàng: ...

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY.....

GIÁM ĐỐC

5. kê khai và theo dõi các chi phí nhập khẩu

5.1 kê khai và theo dõi TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng nhập khẩu trực tiếp

- Mã đơn đặt hàng
- Mã vận đơn
- Thông tin hàng hóa: Người nhập chỉ cần khai báo mã định danh hoặc tên hàng hóa, các thông tin khác sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau: Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất; Quy cách đóng gói; Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng; Đơn vị tính; Tài khoản hạch toán (tài khoản hạch toán không hiện thông tin trên đơn đặt hàng, chỉ hiện thông tin trong bảng nhập liệu để phục vụ hạch toán kế toán)
- Chi phí mua hàng
- Thuế nhập khẩu
- 22 loại chi phí: phí cân bằng công, phí xếp dỡ, phí vệ sinh công, phí chứng từ, phí xử lý hàng hóa – dịch vụ, phí vận chuyển, phí khai hải quan, phí nâng công, phí lưu kho lưu bãi, phí hạ công, phí chạy điện, phí truyền dữ liệu, phí làm hàng tại nơi đến, phí lao vụ, phí CFS, phí bảo hiểm, phí lưu công, phí sửa công, phí bảo trì công, phí cầu cảng, phí giao nhận lô hàng, phí khai manifest
- Tổng chi phí

5.2. Biểu mẫu nhập liệu kê khai và theo dõi TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng nhập khẩu trực tiếp

CÔNG TY TNHH - TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC
PHẨM VIMEDIMEX

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU THEO DÕI CHI PHÍ NHẬP KHẨU TBYT, VTTH, HÀNG TIÊU DÙNG/ TPCN TRỰC TIẾP

Mã phiếu nhập kho: **CPY/CPH/CPD**.....

Mã đơn đặt hàng:

Mã vận đơn:

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				ĐVT	Chi phí mua hàng	Thuế nhập khẩu	22 loại chi phí nhập khẩu	Tổng chi phí
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

6. Nhập kho TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng

- Phòng kế hoạch và xuất, nhập bàn giao TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng cho phòng kho vận nhập kho, tiến hành kiểm tra TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng và nhập hàng theo **Biểu mẫu 01**. Sau khi nhập thông tin theo biểu mẫu 01, chuyển toàn bộ thông tin cho phòng Kế hoạch và xuất nhập tổng hợp.

- Phòng Kế hoạch và xuất nhập tổng hợp thông tin và theo dõi theo **Biểu mẫu 02**.

6.1. Khai báo thông tin nhập kho TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng

- Mã đơn đặt hàng

- Họ tên người giao hàng

- Kho hàng nhận hàng
- Thời gian nhận hàng, nhập kho
- Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng): Người nhập chỉ cần khai báo mã định danh hoặc tên (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng), các thông tin khác sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau: Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất; Quy cách đóng gói; Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng; Đơn vị tính; Tài khoản hạch toán (*TKHT không hiện thông tin trên đơn đặt hàng, chỉ hiện thông tin trong bảng nhập liệu để phục vụ hạch toán*)
- Số lượng hàng nhập theo Đơn đặt hàng: Tự động cập nhật khi người nhập liệu khai báo mã Đơn đặt hàng.

6.2 Biểu mẫu khai báo thông tin Phiếu xuất kho TBYT,VTTH, hàng tiêu dùng

Biểu mẫu 01

**CÔNG TY TNHH - TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC
PHẨM VIMEDIMEX**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU NHẬP KHO TBYT/VTTH, HÀNG TIÊU DÙNG

Mã phiếu nhập kho: **NKY/NKH/NKD**

Mã đơn đặt hàng:

Họ tên người giao hàng:

Giao tại kho:

Thời gian nhận hàng:

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Số lượng theo đơn đặt hàng	Số lượng hàng nhập thực tế
	Tên hàng hóa	Quy cách đóng gói	Nước sản xuất/ Cơ sở sản xuất	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng			
1	2	3	4	5	6	7	8

NGƯỜI GIAO HÀNG

THỦ KHO

BIỂU MẪU NHẬP LIỆU THÔNG TIN NHẬP KHO TBYT, VTTH, HÀNG TIÊU DÙNG/TPCN NHẬP TRONG NƯỚC

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Tài khoản hạch toán	Số lượng theo đơn đặt hàng	Số lượng nhập kho thực tế
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/ Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng				
1	2	3	4	5	6	7	8	9

7. Hoàn trả nhà cung cấp hàng hóa không đáp ứng yêu cầu:

7.1 Thông tin hợp đồng: Người nhập chỉ cần khai báo số hợp đồng, các thông tin khác sẽ tự hiển thị theo các nội dung sau:

- Tên nhà cung cấp
- Ngày ký hợp đồng

7.2 Thông tin TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng: Người nhập chỉ cần khai báo mã định danh hoặc tên hàng hóa, các thông tin khác sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau: Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất; Quy cách đóng gói; Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng; Đơn vị tính; Tài khoản hạch toán (*TKHT không hiện thông tin trên đơn đặt hàng, chỉ hiện thông tin trong bảng nhập liệu để phục vụ hạch toán*)

- Mã đơn đặt hàng
- Số lượng hàng trả
- Lý do trả hàng

**CÔNG TY TNHH - TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC
PHẨM VIMEDIMEX**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU TRẢ HÀNG TBYT, VTTH, HÀNG TIÊU DÙNG/TPCN

Mã phiếu trả hàng: **THY/THH/THD**.....

Mã đơn đặt hàng:

Kính gửi: Công ty

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Số lượng trả hàng	Lý do trả hàng
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/ Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng			
1	2	3	4	5	6	7	8
1							
2							

Thời gian trả hàng: ...

Địa điểm trả hàng: ...

XÁC NHẬN CỦA CÔNG TY.....

GIÁM ĐỐC

Bước 2: Bán hàng và khởi tạo hóa đơn giá trị gia tăng

Trách nhiệm thực hiện: Phòng giao dịch

1. Khai báo thông tin hồ sơ pháp lý khách hàng

Nhân viên phòng giao dịch yêu cầu khách hàng cung cấp đầy đủ hồ sơ pháp lý và khai báo thông tin khách hàng theo **Biểu mẫu 01/Biểu mẫu 02**.

1.1. Khai báo thông tin khách hàng là tổ chức (Doanh nghiệp, Cơ sở khám chữa bệnh, Cơ quan HCNN):

- Tên doanh nghiệp
- Loại hình hoạt động:
- Cấp đại lý: Đại lý cấp 1/đại lý cấp 2
- Địa chỉ: Ghi rõ thông tin: Đường/phố; Quận/Huyện; Tỉnh/Thành phố;
- Đăng ký kinh doanh/mã số doanh nghiệp
- Mã số thuế
- Tài khoản giao dịch
- Đại diện pháp luật/người được ủy quyền
- Người giao dịch
- Điện thoại liên hệ
- Email

Biểu mẫu 01

BIỂU MẪU NHẬP LIỆU THÔNG TIN KHÁCH HÀNG LÀ TỔ CHỨC

STT	Tên doanh nghiệp	Loại hình hoạt động	Cấp đại lý	Địa chỉ	ĐKKD/Mã số doanh nghiệp	Mã số thuế	Đại diện pháp luật/người được ủy quyền	Người giao dịch	Điện thoại liên hệ	Email	Mã định danh khách hàng
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12
1											
2											

1.2. Khai báo thông tin khách hàng là cá nhân

- Tên khách hàng
- Địa chỉ liên hệ
- Số điện thoại
- Email

Biểu mẫu 02

BIỂU MẪU NHẬP LIỆU THÔNG TIN KHÁCH HÀNG LÀ CÁ NHÂN

STT	Tên khách hàng	Địa chỉ	ĐT khách hàng	Email	Mã định danh khách hàng

2. Khai báo thông tin và theo dõi hợp đồng nguyên tắc/hợp đồng mua bán với khách hàng là tổ chức

- Phòng Giao dịch chịu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định và thực hiện ký Hợp đồng mua bán TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng/TPCN, Hợp đồng nguyên tắc mua bán TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng với khách hàng. Nghiêm cấm việc cho khách hàng nợ tiền hàng khi không có tài sản đảm bảo hoặc bảo lãnh của ngân hàng. Trường hợp khách hàng có tài sản đảm bảo hoặc bảo lãnh của ngân hàng, trước khi thực hiện, phải thực hiện phân nhóm đối tượng khách hàng, hạn mức nợ tối đa, thời hạn nợ, trình HĐQT Công ty mẹ phê duyệt trước khi thực hiện.
- Phòng giao dịch thực hiện khai báo thông tin nội dung hợp đồng trên hệ thống theo **Biểu mẫu 01** và chuyển hợp đồng cho Phòng kế toán.
- Phòng kế toán tổng hợp và theo dõi thông tin để phục vụ nghiệp vụ phát hành hóa đơn điện tử tại bước 3 và theo dõi công nợ tại bước 5.

2.1. Khai báo mã định danh khách hàng là tổ chức

Nhân viên giao dịch thực hiện khai báo mã định danh khách hàng/tên khách hàng, các thông tin khách hàng sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau: Tên khách hàng; Địa chỉ; Mã số thuế; Tài khoản giao dịch;

- Số hợp đồng
- Ngày ký hợp đồng
- Loại hàng hóa mua bán

2.2. Biểu mẫu nhập liệu thông tin khách hàng là tổ chức

Biểu mẫu 01

STT	Thông tin khách hàng					Số hợp đồng	Ngày ký hợp đồng	Loại hàng hóa mua bán
	Mã định danh khách hàng	Tên khách hàng	Địa chỉ	Mã số thuế	Tài khoản giao dịch			
1	2	3	4	5	6	7	8	9

3. Tạo đơn hàng:

- Phòng Giao dịch chịu trách nhiệm tiếp nhận đơn hàng, nhập thông tin đơn hàng, xác nhận đơn hàng với khách hàng, yêu cầu khách hàng ký, đóng dấu đầy đủ trên đơn hàng, tạo đơn hàng, chuyển Đơn hàng điện tử cho Kế toán giao dịch để thu tiền và xác nhận thanh toán.
- Phòng Giao dịch chịu trách nhiệm kiểm tra, thẩm định Đơn hàng bán buôn, Đơn hàng cung ứng TBYT, VTTTH, hàng tiêu dùng cho các cơ sở khám chữa bệnh, Đơn hàng bán lẻ trước khi tạo Hóa đơn GTGT điện tử.

3.1. Khai báo Đơn hàng Bán buôn TBYT, VTTTH, hàng tiêu dùng

- Thông tin khách hàng: Mã định danh khách hàng/tên khách hàng. Sau khi khai báo mã định danh khách hàng/tên khách hàng, các thông tin khách hàng sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau: Tên khách hàng; Địa chỉ; Mã số thuế; Tài khoản giao dịch
- Người giao dịch
- Điện thoại liên hệ
- Email
- Số hợp đồng
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt/chuyển khoản
- Thời hạn thanh toán: Đã thanh toán/thanh toán khi giao hàng
- Địa điểm giao hàng
- Tuyến giao hàng
- Thời gian giao hàng
- Thông tin hàng hóa: Người nhập chỉ cần khai báo mã định danh hoặc tên hàng hóa, các thông tin khác sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau: Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất; Quy cách đóng gói; Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng; Đơn vị tính; Tài khoản hạch toán (*TKHT không hiện thông tin trên đơn đặt hàng, chỉ hiện thông tin trong bảng nhập liệu để phục vụ hạch toán*)
- Số lượng
- Đơn giá
- Chiết khấu

- Thuế suất
- Tổng tiền phải thanh toán

**CÔNG TY TNHH - TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC
PHẨM VIMEDIMEX**

Biểu mẫu 01
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

ĐƠN HÀNG BÁN BUÔN TBYT, VTTH, HÀNG TIÊU DÙNG

Mã đơn hàng: **YHDB...**

Tên tổ chức:

Mã khách hàng:

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Tài khoản giao dịch:

Người giao dịch:

Điện thoại liên hệ:

Email:

Số hợp đồng:

Hình thức thanh toán:

Thời hạn thanh toán:

Địa điểm giao hàng:

Tuyến giao hàng:

Thời gian giao hàng:

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (chưa VAT)	Số tiền chiết khấu	Thành tiền sau chiết khấu (chưa VAT)	Thuế suất (%)	Tổng tiền phải thanh toán
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng							

1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12

NGƯỜI MUA HÀNG

NGƯỜI BÁN HÀNG

BIỂU MẪU NHẬP LIỆU THÔNG TIN ĐƠN HÀNG BÁN BUÔN TBYT, VTTH, HÀNG TIÊU DÙNG

STT	Mã KH	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Tài khoản hạch toán	Số hợp đồng	Mã đơn hàng	Số lượng	Đơn giá (chưa bao gồm VAT)	Số tiền chiết khấu	Thuế suất (%)	Tổng tiền phải thu	Thời hạn thanh toán
		Tên hàng hóa	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng										
1	2	3	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1															

3.2 Đơn hàng Bán lẻ

- Thông tin khách hàng: Mã định danh khách hàng/tên khách hàng. Sau khi khai báo mã định danh khách hàng/tên khách hàng, các thông tin khách hàng nếu đã có lịch sử mua hàng tại TTPP sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau: Địa chỉ liên hệ; Số điện thoại; Email
- Hình thức thanh toán: Tiền mặt/chuyển khoản
- Thời hạn thanh toán: Đã thanh toán/Thanh toán khi giao hàng
- Địa điểm giao hàng (Đối với khách hàng mua online)
- Tuyến giao hàng (Đối với khách hàng mua online)
- Thời gian giao hàng
- Thông tin hàng hóa: Người nhập chỉ cần khai báo mã định danh hoặc tên hàng hóa, các thông tin khác sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau: Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất; Quy cách đóng gói; Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng; Đơn vị tính; Tài khoản hạch toán (*TKHT không hiện thông tin trên đơn đặt hàng, chỉ hiện thông tin trong bảng nhập liệu để phục vụ hạch toán*)
- Số lượng
- Đơn giá
- Chiết khấu
- Thuế suất
- Tổng tiền phải thanh toán

**CÔNG TY TNHH - TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC
PHẨM VIMEDIMEX**

Biểu mẫu 01
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

ĐƠN HÀNG BÁN LẺ TBYT, VTTH, HÀNG TIÊU DÙNG

Mã đơn hàng: **YHDL...**

Họ và tên khách hàng:

Địa chỉ:

Số điện thoại liên hệ:

Email:

Mã đơn TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng:

Chẩn đoán:

Bác sỹ kê đơn:

Hình thức thanh toán: Tiền mặt/chuyển khoản

Thời hạn thanh toán: Đã thanh toán/thanh toán khi giao hàng

Địa điểm giao hàng:

Tuyến giao hàng:

Thời gian giao hàng:

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá (chưa VAT)	Số tiền chiết khấu	Thành tiền sau chiết khấu (chưa VAT)	Thuế suất (%)	Tổng tiền phải thanh toán
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng							
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12

NGƯỜI MUA HÀNG

NGƯỜI BÁN HÀNG

BIỂU NHẬP LIỆU THEO DÕI ĐƠN HÀNG BÁN LẺ TBYT, VTTH, HÀNG TIÊU DÙNG

STT	Mã KH	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Tài khoản hạch toán	Mã đơn hàng	Số lượng	Đơn giá (chưa bao gồm VAT)	Số tiền chiết khấu	Thuế suất (%)	Tổng tiền phải thu	Thời hạn thanh toán
		Tên hàng hóa	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng									
1	2	3	5	6	7	8	9	11	12	13	14	15	16	17
1														

3.3. Tạo Hóa đơn Giá trị gia tăng điện tử

- Đối với giao dịch bán lẻ, bán buôn trực tiếp tại TTPP:

- + Trường hợp khách hàng thanh toán bằng tiền mặt: Nhân viên giao dịch chuyển đơn hàng điện tử cho kế toán giao dịch, kế toán giao dịch xác nhận đã thanh toán sau đó thực hiện tạo hoá đơn GTGT.
- + Trường hợp khách hàng thanh toán bằng thẻ: Kế toán giao dịch xác nhận đã thanh toán, sau khi xác nhận thực hiện tạo hoá đơn GTGT.

- Đối với giao dịch bán lẻ, bán buôn online:

- + Trường hợp khách hàng thanh toán chuyển khoản: Kế toán giao dịch xác nhận đã thanh toán, sau khi xác nhận thực hiện tạo hoá đơn GTGT.
- + Trường hợp khách hàng thanh toán bằng tiền mặt: Nhân viên Giao dịch chuyển đơn hàng điện tử cho phòng Kho vận. Phòng kho vận thực hiện kiểm tra, tạo phiếu xuất kho kiêm vận chuyển điện tử, đóng gói, thực hiện vận chuyển, thu tiền khách hàng khi giao hàng. Nhân viên giao nhận xác nhận với phòng Giao dịch thông qua mobile app, mobile work giao dịch và thu tiền đã thành công. Trường hợp khi đến giao hàng khách hàng không mua, không thanh toán, nhân viên giao nhận thực hiện chuyển hàng về nhập kho thông qua phiếu trả hàng.

3.3.1 Tạo hóa đơn GTGT điện tử

- Mã đơn hàng: Kế toán giao dịch khai báo mã đơn hàng, toàn bộ các thông tin của đơn hàng sẽ tự động hiển thị theo các nội dung sau:
 - + Mã khách hàng
 - + Thông tin hàng hóa trên đơn hàng: Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất; Quy cách đóng gói; Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng, đơn vị tính, tài khoản hạch toán.
 - + Số hợp đồng
 - + Số lượng
 - + Đơn giá
 - + Chiết khấu
 - + Tổng tiền phải thu

- + Thời hạn thanh toán
- Xác nhận tình trạng thanh toán.

3.3.2 Biểu mẫu nhập liệu tạo hóa đơn GTGT điện tử

Biểu mẫu 01

BIỂU MẪU NHẬP LIỆU TẠO HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG ĐIỆN TỬ

STT	Mã KH	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, Hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Tài khoản hạch toán	Số hợp đồng	Mã đơn hàng	Số lượng	Đơn giá (chưa bao gồm VAT)	Số tiền chiết khấu	Thuế suất (%)	Tổng tiền phải thu	Thời hạn thanh toán	Xác nhận tình trạng thanh toán
		Tên hàng hóa	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng											
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1																

3.4. Theo dõi TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng khách hàng trả lại:

- **Đối với giao dịch bán lẻ, bán buôn trực tiếp tại TTPP:** Kế toán giao dịch thực hiện hủy hóa đơn GTGT, hoàn lại tiền cho khách hàng và thực hiện nhập kho thông qua phiếu trả hàng.
- **Đối với giao dịch bán lẻ, bán buôn online:**
 - + Trường hợp khách hàng thanh toán chuyển khoản: Kế toán giao dịch thực hiện hủy hóa đơn GTGT, hoàn lại tiền cho khách hàng và thực hiện nhập kho thông qua phiếu trả hàng.
 - + Trường hợp khách hàng thanh toán bằng tiền mặt khi giao hàng: Nếu khi đến giao hàng khách hàng không mua, không thanh toán, nhân viên giao nhận thực hiện chuyển hàng về nhập kho thông qua phiếu trả hàng

3.4.1 Khai báo BHYT, VTTH, hàng tiêu dùng khách hàng trả lại:

- Số lượng BHYT, VTTH, hàng tiêu dùng khách hàng hoàn trả
- Số lượng BHYT, VTTH, hàng tiêu dùng nhập kho thực tế
- Nguyên nhân trả hàng

Biểu mẫu 01

**CÔNG TY TNHH - TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC
PHẨM VIMEDIMEX**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20...

PHIẾU HOÀN TRẢ CỦA KHÁCH HÀNG VÀ NHẬP KHO

Mã phiếu nhập kho: **THYHDB/ THYHDL/ THYHDT.....**

Mã đơn đặt hàng:

Họ tên người giao hàng:

Giao tại kho:

Thời gian nhận hàng:

STT	Thông tin hàng hóa (BHYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Số lượng khách hoàn trả	Số lượng nhập kho thực tế	Nguyên nhân trả hàng	Mã khách hàng
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/ Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Hạn sử dụng					
1	2	4	5	7	8	9	10	11	12

NGƯỜI GIAO HÀNG

THỦ KHO

BIỂU MẪU THÔNG TIN NHẬP LIỆU

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn vị tính	Tài khoản hạch toán	Số lượng khách hoàn trả	Số lượng nhập kho thực tế	Nguyên nhân trả hàng	Mã khách hàng
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/ Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Hạn sử dụng						
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11

Bước 3: Thanh toán và phát hành hóa đơn điện tử

1. Phát hành hóa đơn điện tử

1.1. Trách nhiệm thực hiện

- Kế toán giao dịch có trách nhiệm xác nhận tình trạng thanh toán của khách hàng.
- Kế toán trưởng/TP Giao dịch/PGĐ TTPP kiểm tra các nội dung trên Hóa đơn GTGT điện tử đã được khởi tạo tại bước 2, sau đó thực hiện ký chữ ký điện tử và phát hành hoá đơn, chuyển phòng kho vận đóng gói, giao hàng cho khách hàng.

1.2. Các nội dung cần khai báo

- Mã đơn hàng
- Số tiền thanh toán
- Thanh toán chiết khấu (nếu có)
- Hóa đơn điện tử

1.3. Biểu mẫu nhập liệu thông tin theo dõi thanh toán

Biểu mẫu 01

BIỂU MẪU NHẬP LIỆU THEO DÕI THANH TOÁN

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)						Mã đơn hàng	Số tiền thanh toán	Thanh toán chiết khấu
	Tên hàng hóa	Hoạt chất + hàm lượng	Nước sản xuất	Quy cách đóng gói	Số lô	Hạn sử dụng			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

MẪU HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG
HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

Mẫu số: 01GTKT0/002
Ký hiệu: HN/20E
Số:

Ngày tháng năm 20....

Tên đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH – TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC PHẨM VIMEDIMEX

Mã số thuế: 0104259550

Địa chỉ: Tầng 1 tòa nhà CT3A khu nhà ở Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0243555999

Số tài khoản: 1016461482 Vietcombank, chi nhánh Hoàng Mai

Địa điểm bán hàng:

Mã đơn hàng: YHDB/YHDL/YHDT.....

Họ và tên người mua hàng:

Tên đơn vị:.....

Mã số thuế:.....

Địa chỉ:.....

Người đại diện hợp pháp:

Người giao dịch

Số điện thoại:

Hình thức thanh toán:

- Tiền mặt:

- Chuyển khoản: Số tài khoản..... Đồng tiền thanh toán: VND

Thời hạn thanh toán: Đã thanh toán/Thanh toán khi giao hàng/Thanh toán sau ngày

Table with 10 columns: STT, Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng), ĐVT (ĐVT nhỏ nhất), Số lượng, Đơn giá, Chiết khấu, Thành tiền sau chiết khấu, Thuế suất, Tiền thuế GTGT, Thành tiền có thuế GTGT. Sub-headers include Tên hàng hóa, Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất, Quy cách đóng gói, Thời gian bảo hành/Hạn sử dụng.

- Lý do hủy

2.3. Biểu mẫu nhập liệu thông tin hủy hóa đơn GTGT điện tử

Biểu mẫu 01

BIỂU MẪU NHẬP LIỆU THÔNG TIN HỦY HÓA ĐƠN GTGT

STT	Mã định danh hóa đơn			Mã đơn hàng	Lý do hủy
	Mẫu số	Ký hiệu	Số		

Biểu mẫu 02

MẪU BIÊN BẢN HỦY HÓA ĐƠN

**CÔNG TY TNHH - TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC
PHẨM VIMEDIMEX**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày ... tháng ... năm 20

BIÊN BẢN HỦY HÓA ĐƠN

Số .../BBTHHĐ

- Căn cứ Nghị định 51/2010/NĐ-CP ngày 14/05/2010 của Chính phủ quy định về hoá đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ.
- Căn cứ Thông tư số 39/2014/TT BTC ngày 31/03/2014 hướng dẫn thi hành Nghị định số 51/2010/NĐ-CP và Nghị định 04/2014/NĐ-CP về hóa đơn bán hàng hoá, cung ứng dịch vụ.

Hôm nay, ngày ... /.../202... hai bên gồm có:

BÊN MUA: CÔNG TY....

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Người đại diện:..... Chức vụ:

BÊN BÁN: CÔNG TY.....

Địa chỉ:

Mã số thuế:

Người đại diện:..... Chức vụ:

Bên A, Bên B cùng tiến hành lập biên bản về việc xin huỷ hoá đơn GTGT như sau:

1. Hoá đơn bị huỷ: Mẫu số:..... Ký hiệu:..... Số:..... do phát hành ngày

2. TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng/TPCN ghi trên hoá đơn gồm:

STT	Tên hàng hoá (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng/TPCN)	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền

Tổng cộng

Thuế GTGT

Tổng số

(Bằng chữ:))

3. Lý do huỷ hoá đơn: (ví dụ: Do ghi sai số lượng hàng hóa)

Bên A, Bên B lập biên bản này để làm cơ sở huỷ hoá đơn viết sai trên và cam kết không sử dụng Hoá đơn GTGT trên để kê khai thuế GTGT.

Biên bản được hai bên nhất trí và lập thành 02 bản, mỗi bên giữ 01 bản và có giá trị pháp lý như nhau.

Bên A, Bên B cam kết và hoàn toàn chịu trách nhiệm về việc thu hồi và xóa bỏ hóa đơn GTGT này.

Biên bản này lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN MUA

ĐẠI DIỆN BÊN BÁN

Bước 4: Xuất kho kiêm vận chuyển BHYT, VTTH, hàng tiêu dùng:

Trách nhiệm thực hiện: Phòng kho vận

1. Khai báo thông tin xuất kho BHYT, VTTH, hàng tiêu dùng:

- Số lượng hàng xuất
- Địa điểm vận chuyển
- Thành tiền (bao gồm tiền hàng và phí vận chuyển)
- Xác nhận đã hoàn thành giao dịch (thu tiền và vận chuyển đến khách hàng)

2. Biểu mẫu nhập liệu thông tin xuất kho kiêm vận chuyển :

Biểu mẫu 01

BIỂU MẪU THÔNG TIN NHẬP LIỆU

STT	Thông tin hàng hóa (BHYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Đơn hàng bán buôn/bán lẻ/thầu	Số lượng xuất	Địa điểm vận chuyển	Thành tiền (bao gồm tiền hàng và phí vận chuyển)	Xác nhận đã hoàn thành giao dịch (thu tiền và vận chuyển đến KH)
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng					
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10

PHIẾU XUẤT KHO KIỂM VẬN CHUYÊN ĐIỆN TỬ

Ngày tháng năm 202....

Kí hiệu: 3K20THN

Số:

Mã PXX: PXYHDB/PXYHDL/PXYHDT....

Tên đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH – TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC PHẨM VIMEDIMEX	
Mã số thuế: 0104259550	
Địa chỉ: Tầng 1 tòa nhà CT3A khu nhà ở Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam	
Điện thoại: 0243555999	Số tài khoản: 1016461482 Vietcombank, chi nhánh Hoàng Mai
Địa điểm bán hàng:	
Người xuất hàng:	
Tên kho hàng:	
Địa chỉ kho hàng:	
Lệnh điều động:	
Tên người vận chuyển:	
Phương tiện vận chuyển:	
Mã đơn hàng:	
Tên đơn vị mua hàng:	Mã định danh khách hàng:
Địa chỉ:	
Người đại diện hợp pháp:	
Người giao dịch:	
Số điện thoại:	
Mã số thuế:	
Địa chỉ nhận hàng:	
Tuyến giao hàng:	
Hình thức thanh toán:	
- Tiền mặt:	
- Chuyển khoản: Số tài khoản..... Đồng tiền thanh toán: VND	
Thời hạn thanh toán:	

Bước 5: Theo dõi công nợ**Trách nhiệm thực hiện:** Kế toán theo dõi công nợ**2. Khai báo thông tin theo dõi công nợ:**

- Số tiền phải thanh toán
- Thời hạn thanh toán
- Số tiền đã thanh toán
- Số tiền còn phải thanh toán
- Tài khoản hạch toán
- Nhóm nợ: Nhóm 1 (≤ 60 ngày), nhóm 2 (61- 90 ngày), Nhóm 3 (91 – 120 ngày), Nhóm 4 (121 – 180 ngày), Nhóm 5 (> 180 ngày).

Biểu mẫu 01**BIỂU MẪU NHẬP LIỆU THÔNG TIN THEO DÕI CÔNG NỢ**

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				Mã đơn hàng	Mẫu hóa đơn	Ký hiệu hóa đơn	Số hóa đơn	Số tiền phải thanh toán	Thời hạn thanh toán	Số tiền đã thanh toán	Số tiền còn phải thanh toán	Nhóm nợ					Tài khoản hạch toán
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng									Nhóm 1 ≤ 60 ngày	Nhóm 2 61 – 90 ngày	Nhóm 3 91- 120 ngày	Nhóm 4 121- 180 ngày	Nhóm 5 > 180 ngày	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19

MẪU PHIẾU XÁC NHẬN CÔNG NỢ

PHIẾU XÁC NHẬN CÔNG NỢ

Mẫu số hóa đơn:
Ký hiệu hóa đơn:
Số hóa đơn:
Mã phiếu theo dõi công nợ: CNYHDB/CNYHDT

Ngày tháng năm 20....

Tên đơn vị bán hàng: CÔNG TY TNHH – TRUNG TÂM PHÂN PHỐI DƯỢC PHẨM VIMEDIMEX
Mã số thuế: 0104259550
Địa chỉ: Tầng 1 tòa nhà CT3A khu nhà ở Mỹ Trì, phường Mỹ Trì, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội, Việt Nam
Điện thoại: 0243555999 Số tài khoản: 1016461482 Vietcombank, chi nhánh Hoàng Mai
Địa điểm bán hàng:

Mã đơn hàng: YHDB/YHDT.....
Họ và tên người mua hàng:
Tên đơn vị:.....
Mã số thuế:.....
Địa chỉ:.....
Người đại diện hợp pháp:
Người giao dịch
Số điện thoại:
Hình thức thanh toán:
- Tiền mặt:
- Chuyển khoản: Số tài khoản..... Đồng tiền thanh toán: VND
Thời hạn thanh toán: Đã thanh toán/Thanh toán khi giao hàng/Thanh toán sau ngày

STT	Thông tin hàng hóa (TBYT, VTTH, hàng tiêu dùng)				ĐVT (ĐVTnhỏ nhất)	Số lượng	Đơn giá	Chiết khấu	Thành tiền sau chiết khấu	Thuế suất	Tiền thuế GTGT	Thành tiền có thuế GTGT
	Tên hàng hóa	Nước sản xuất/Cơ sở sản xuất	Quy cách đóng gói	Thời gian bảo hành/ Hạn sử dụng								
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13

Tổng tiền phải thanh toán:
 Tổng tiền đã thanh toán:
 Tổng tiền còn phải thanh toán:
 Thời hạn thanh toán:

Người mua hàng
(Chữ ký)

Đơn vị bán hàng
(Chữ ký)

